TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HNGĐ-ST
Ngày 30- 12 - 2025
"V/v tranh chấp về xác định cha cho con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Y Nik Êban, ông Y Yâo Bkrông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2025 tại hội trường Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 124/2025/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025 về việc "*Tranh chấp về xác định cha cho con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2025/QĐST-HNGĐ ngày 19/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đắk Lắk, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà H Trúc M, sinh năm 1997. Địa chỉ: Buôn T, xã C, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn đề nghị giải quyết và xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn T, xã E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 27/8/2025, nguyên đơn Bà H Trúc Mtrình bày:*

Bà H Trúc M và ông Nguyễn Đức H trước đây là vợ chồng. Trong quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc nên đã sống ly thân từ năm 2020 và đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 196/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29/8/2024 (*vụ án thụ lý số 294/2024/TLST-HNGĐ ngày 30/7/2024*) của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Trong thời kỳ hôn nhân, Bà H Trúc M và ông Nguyễn Đức H có sinh được 01 người con chung tên là Y Đăng K, sinh ngày 08/4/2024 theo chứng sinh số 467 quyển sổ: GCS.66022.24 ngày

04/8/2024 của bệnh viện Đa khoa khu vực 333, tỉnh Đắk Lắk. Mặc dù cháu Y Đăng K, sinh ngày 08/4/2024 được sinh trong thời kỳ hôn nhân của Bà H Trúc Mvà ông Nguyễn Đức H nhưng Bà H Trúc M cho rằng cháu Y Đăng K không phải con đẻ của ông Nguyễn Đức H mà là con của đẻ của Bà H Trúc M với một người đàn ông khác (không rõ họ tên) có trong khi Bà H Trúc M ly thân với ông Nguyễn Đức H. Vì vậy, Bà H Trúc M có đề nghị phân tích ADN của cháu Y Đăng K, sinh ngày 04/8/2024 và ông Nguyễn Đức H, sinh ngày 20/02/1995.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 12/12/2025 của Hội đồng khoa học Trung tâm công nghệ di truyền Việt Nam kết luận: **Mẫu ADN ký hiệu Nguyễn Đức H và Y Đăng K không cùng quan hệ huyết thống CHA – CON.**

Vì vậy, Bà H Trúc M đề nghị Toà án nhân dân Khu vực 7 – Đắk Lắk giải quyết: Xác định ông Nguyễn Đức H, sinh ngày 20/02/1995. Nơi cư trú: Thôn 8, xã Ea Păl, tỉnh Đắk Lắk không phải là cha ruột của cháu Y Đăng K, sinh ngày 04/8/2024, theo chứng sinh số 467 quyển sổ: GCS.66022.24 ngày 04/8/2024 của bệnh viện Đa khoa khu vực 333, tỉnh Đắk Lắk.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đắk Lắk đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ông H đã được triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại Toà án để làm việc nên không tiến hành hoà giải được. Vì vậy, Tòa án nhân dân Khu vực 7 – Đắk Lắk quyết định đưa vụ án ra xét xử.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

- Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án cũng như Hội đồng xét xử (HĐXX), thư ký tại phiên tòa đảm bảo quy định về trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Áp dụng khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 101 Luật hôn nhân gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H Trúc Mai Niê. Xác định cháu Y Đăng K, sinh ngày 04/8/2024 không phải là con của ông Nguyễn Đức H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà H Trúc M khởi kiện yêu xác định ông Nguyễn Đức H không phải là cha đẻ của cháu Y Đăng K. Theo quy định tại khoản 4 Điều 28 BLTTDS, đây là "Tranh chấp về xác định cha cho con". Bị đơn hiện đang cư trú tại xã Ea Păl, tỉnh Đắk Lắk, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Đắk Lắk.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của người yêu cầu Bà H Trúc M đề nghị xác định ông Nguyễn Đức H, sinh ngày 20/02/1995 không phải là cha đẻ của cháu Y Đăng K, sinh ngày 04/8/2024, HĐXX nhận thấy:

Căn cứ vào Phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng Khoa học Trung tâm Công nghệ Di truyền Việt Nam, kết luận:

Mẫu AND ký hiệu: Nguyễn Đức Hiếu và Y Đăng K Không cùng quan hệ huyết thống Cha – Con.

Như vậy, Bà H Trúc M cho rằng ông Nguyễn Đức H sinh ngày 20/02/1995 không phải là cha đẻ của cháu Y Đăng K, sinh ngày 04/8/2024 là có căn cứ là phù hợp với khoản 2 Điều 88 Luật hôn nhân gia đình, phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, HĐXX cần chấp nhận.

[3] Về án phí: Bà H Trúc Mthuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, Điều 147, điểm b Điều 227; Điều 228, Điều 266; Điều 271, Điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 88, Khoản 2 Điều 101 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà H Trúc M.

- Xác định ông Nguyễn Đức H, sinh ngày 20/02/1995 không phải là cha đẻ của cháu Y Đăng K sinh ngày 04/8/2024.

2. Về án phí: Bà H Trúc M được miễn toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Khu vực 7 – Đắk Lắk;
- Phòng THADS Khu vực 7 – Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Cường Anh